

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2019/HS-ST
Ngày : 10-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đình Tú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Đăng Khoa;
2. Ông Hoàng Xuân Ty.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Văn Dự - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2019 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố B (TP. B), tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 105/2019/HSST ngày 04 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2019/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Văn Q**; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 10/08/1994; tại: Lâm Đồng; NĐKNKTT và nơi cư trú: Tổ N, phường L, TP. B, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; trình độ văn hóa: 07/12; nghề nghiệp: Không; con ông: Đào Văn B (đã chết) và bà: Nguyễn Thị X; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 20/05/2019 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 13 giờ 50 phút ngày 17/05/2019, tại nhà số M đường N, phường Y, TP. B, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. B phát hiện bắt quả tang Đào Văn Q có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra thu giữ trong túi quần phía trước bên trái của Đào Văn Q đang mặc 01 gói nylon có rãnh khẹp kín kích thước 04cm x 08cm, bên trong có chứa chất nghi là ma túy nên đã tiến hành niêm phong tang vật trưng cầu giám định.

Quá trình điều tra xác định: Vào ngày 17/05/2019, Đào Văn Q đi đến đường M,

Phường N, TP. B mua 800.000 đồng ma túy đá của đối tượng tên L (không rõ lai lịch) nhằm mục đích sử dụng. Sau đó, Q cất giấu ma túy vào túi quần rồi đi đến nhà số Q đường N do Ngô Thị Mỹ H thuê trọ. Tại đây Q lấy một ít ma túy ra rủ H, Đặng Duy Q, Tạ Minh T cùng sử dụng. Ngay sau khi cả nhóm sử dụng ma túy xong thì bị cơ quan điều tra phát hiện bắt quả tang đối với Đào Văn Q về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bản kết luận giám định số 875/GD-PC09 ngày 21/05/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,5981g. Methamphetamine là loại chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Về tang vật: Hiện đang tạm giữ 02 phong bì tang vật niêm phong sau giám định số 875/2019; 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu xám đen gắn sim số 0967.420.849 thu giữ của Đào Văn Q.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã nêu, không thắc mắc khiếu nại đối với nội dung bản cáo trạng. Bị cáo nhận thức hành vi của mình nêu trên là vi phạm pháp luật.

Bản Cáo trạng số 109/CT-VKSBL ngày 03 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân TP. B, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Đào Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Vào ngày 17/05/2019, tại nhà số M đường N, Phường Y, thành phố B, Đào Văn Q có hành vi tàng trữ trái phép 1,5981 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của Đào Văn Q là vi phạm pháp luật hình sự, xâm phạm đến chính sách quản lý về ma túy của nhà nước, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt Đào Văn Q từ 18 đến 24 tháng tù và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xử lý vật chứng: 02 phong bì tang vật niêm phong sau giám định số 875/2019 xét không có giá trị đề nghị tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu xám đen gắn sim số 0967.420.849 không liên quan đến vụ án đề nghị trả lại cho bị cáo. Bị cáo Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an TP. B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ

quan tiền hành tố tụng, người tiền hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiền hành tố tụng, người tiền hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đào Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận: Bị cáo là người có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 1,5981 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng. Do vậy đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý và sử dụng các chất ma túy của Nhà nước, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Xét cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định trong Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xử lý vật chứng: 02 phong bì tang vật niêm phong sau giám định số 875/2019 xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu xám đen gắn sim số 0967.420.849 không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo.

[4]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Đào Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Đào Văn Q 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/05/2019.

2/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì tang vật niêm phong sau giám định số 875/2019. Trả lại cho bị cáo Q 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu xám đen gắn sim số 0967.420.849. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/9/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B).

3/ Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết số 326 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nội nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp;
- VKSND TP B;
- Công an TP. B;
- Nhà tạm giữ;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A dân sự TP B;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Đình Tú

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày 10 tháng 10 năm 2019;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng;

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đình Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Xuân Ty, ông Bùi Đăng Khoa.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2019 đối với: Bị cáo Đào Văn Q, sinh năm 1994, tại: Lâm Đồng;

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC
VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1/ Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Đào Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Đào Văn Q 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/05/2019.

Kết quả biểu quyết: 3/3

2/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì tang vật niêm phong sau giám định số 875/2019. Trả lại cho bị cáo Q 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu xám đen gắn sim số 0967.420.849. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/9/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B).

Kết quả biểu quyết: 3/3

3/ Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết số 326 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

Kết quả biểu quyết: 3/3

Ngoài ra bản án còn tuyên quyền kháng cáo.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 10 tháng 10 năm 2019.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

